

Số 2251 /QĐ-BVTV

Hà nội, ngày 09 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận Kỹ thuật "Né rầy ôm nước" trong phòng chống rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá trên lúa vùng đồng bằng sông Cửu Long là tiến bộ kỹ thuật mới

CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

- Căn cứ Quyết định số 17/2008/QĐ-BNN ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Bảo vệ thực vật;

- Căn cứ Quyết định số 86/2008/QĐ-BNN ngày 11/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành qui chế công nhận tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Căn cứ vào biên bản của Hội đồng khoa học công nghệ công nhận tiến bộ kỹ thuật công nghệ mới (QĐ 1339 /QĐ-BVTV ngày 10 tháng 8 năm 2010) về việc đánh giá công nhận tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới của đề tài Kỹ thuật "Né rầy ôm nước" trong phòng chống rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá trên lúa vùng đồng bằng sông Cửu ;

- Theo đề nghị của Ban công nhận tiến bộ khoa học kỹ thuật mới Cục Bảo vệ thực vật.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay công nhận Kỹ thuật "Né rầy ôm nước" trong phòng chống rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá trên lúa vùng đồng bằng sông Cửu Long là tiến bộ kỹ thuật (TBKT), có bản tóm tắt kèm theo.

Điều 2: Tác giả: Phạm Văn Quỳnh, Nguyễn Thị Kiều, Nguyễn Thị Mỹ Sơn, Phan Văn Năm - Sở Nông nghiệp và PTNT thành phố Cần Thơ và các đơn vị liên quan hướng dẫn, phổ biến TBKT trên áp dụng trong sản xuất.

Điều 3: Cục Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Bảo vệ thực vật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;3;
- VụKHCN&MT-Bộ NN&PTNT(b/cáo)
- Lưu VT-KH.



Nguyễn Xuân Hồng



QUI TRÌNH KỸ THUẬT “NÉ RẦY ÔM NƯỚC” TRONG PHÒNG CHỐNG RẦY NẤU, BỆNH VÀNG LÙN, LÙN XOẢN LÁ TRÊN LÚA VÙNG ĐBSCL

1. Vệ sinh đồng ruộng, san bằng mặt ruộng và gia cố bờ thật tốt để chủ động điều khiển mực nước ruộng.
2. Gieo sạ đồng loạt trên diện rộng theo từng khu vực, mỗi đợt gieo sạ không kéo dài quá 10 ngày; Theo dõi bầy đàn, khi rầy nâu vào đàn đạt đỉnh cao thì khuyến cáo nông dân chuẩn bị ngâm ủ giống, và gieo sạ vào 2-3 ngày sau đó.
3. Thời gian gieo sạ không kéo dài quá 2 tháng mỗi vụ, thời gian cách ly giữa 2 vụ ít nhất 3 tuần lễ để cây ải phơi đất và giảm áp lực sâu bệnh từ vụ này sang vụ khác;
4. Xác định bộ giống chủ lực của địa phương trên cơ sở bộ giống của Cục Trồng trọt đưa ra. Khuyến cáo nông dân sử dụng giống xác nhận, giống chống chịu rầy nâu, bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá.
5. Sử dụng một loại giống không vượt quá 15-20% trong cơ cấu giống lúa, để hạn chế sự thích nghi của rầy nâu, tránh bộc phát dịch rầy nâu.
6. Xử lý giống bằng Risopla II để giúp cây mạ mọc mầm khỏe, cứng cáp tạo tiền đề cho cây lúa khỏe tăng khả năng chống chịu khi gặp điều kiện bất lợi (ngập nước);
7. Trong trường hợp do điều kiện canh tác khó khăn không thể theo đúng lịch gieo sạ đồng loạt, hoặc do rầy di trú bất thường, cần che chắn cây lúa bằng cách điều khiển mực nước ruộng: Khi cây lúa đã mọc mầm, phát triển 1 - 5 lá mà rầy nâu tiếp tục di trú đến thì cần bơm nước ruộng cho ngập cháng 3 cây lúa để giảm sự đeo bám của rầy trong suốt thời gian rầy tiếp tục đến. Đặc biệt, vào chiều tối, cần bơm nước phủ cả đợt lúa và ban ngày rút bớt xuống cháng ba.
8. Áp dụng kỹ thuật “3 giảm 3 tăng”, “1 phải 5 giảm” để giảm giá thành sản xuất, giảm áp lực sâu bệnh hại khác, tăng năng suất và chất lượng, hiệu quả sản xuất, an toàn môi trường.

Một số vấn đề cần chú ý khi áp dụng giải pháp kỹ thuật “né rầy, ôm nước”:

- Chú ý áp dụng đồng bộ các tạo cây lúa khỏe ngay từ đầu vụ canh tác (chọn giống tốt được xử lý kích kháng tạo cây mạ mập mạnh, cứng cáp và các giải pháp kỹ thuật liên hoàn tạo ruộng lúa khỏe ngay từ khâu vệ sinh đồng ruộng, cắt đứt nguồn lây lan bệnh từ vụ trước, chuẩn bị đất, bờ bọng, chọn giống, xử lý kích kháng, gieo sạ né rầy, ôm nước, 3 giảm 3 tăng,...)
- Tăng cường hệ thống bầy đàn các địa phương cấp huyện (vì rầy di trú có qui mô của vùng, và còn có di chuyển ở phạm vi địa phương), căn cứ theo dự báo về lúa rầy di trú cấp vùng (do Trung tâm BVTV phía Nam, Cục Bảo vệ thực vật), cấp tỉnh (do Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành) và Trạm Bảo vệ thực vật huyện theo dõi tình hình rầy vào đàn ở huyện và tham mưu cho chính quyền địa phương ban hành chỉ thị về lịch gieo sạ.